

BỘ TÀI CHÍNH

Số: *34* /2014/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày *21* tháng 3 năm 2014

THÔNG TƯ

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y, như sau:

Điều 1. Đối tượng nộp phí

1. Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trưng cầu giám định phải nộp phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y đối với các vụ án hình sự.

2. Tổ chức, cá nhân yêu cầu trưng cầu giám định phải nộp phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y đối với vụ việc dân sự, vụ án hành chính.

Người yêu cầu giám định là thương binh, thân nhân liệt sĩ, người bị nhiễm chất độc da cam, người nghèo, người già cô đơn, không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, khuyết tật không phải nộp phí giám định tư pháp. Khoản phí này do ngân sách nhà nước chi trả.

Điều 2. Mức thu phí

Phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y quy định tại Thông tư này không bao gồm tiền bồi dưỡng giám định tư pháp. Tiền bồi dưỡng giám định tư pháp thực hiện theo quy định tại Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp.

Mức thu phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y thực hiện theo quy định tại Biểu phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng

1. Cơ quan thu phí là Viện Pháp y Quốc gia (Bộ Y tế); Trung tâm Pháp y, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Bệnh viện đa khoa cấp tỉnh; Viện Pháp y quân đội, Bệnh viện cấp quân khu thuộc Bộ Quốc phòng; Viện Khoa học hình sự của Bộ Công an, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Khi cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nộp hồ sơ trưng cầu giám định, phải nộp phí giám định tư pháp.

Khi tổ chức, cá nhân yêu cầu giám định, phải nộp phí giám định tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng để nộp phí khi yêu cầu giám định.

3. Cơ quan thu phí được trích để lại 95% trên tổng số tiền phí thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước, để trang trải cho việc thu phí.

Phần tiền phí còn lại (5%), cơ quan thu phí nộp vào ngân sách nhà nước theo chương, loại, khoản, mục, tiểu mục tương ứng của mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2014.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 114/2011/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y

3. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, kê khai, nộp phí và công khai chế độ thu phí không hướng dẫn tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC, Thông tư số

156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ và Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, hướng dẫn. / 

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu VT, CST (P5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai